

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/10/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 75B1 – 174.57 đến một con hẻm không rõ địa chỉ thuộc khu vực Văn Thánh 3, phường Phú Tài, thành phố P, gặp 01 người phụ nữ tên Chín (chưa rõ nhân thân) mua 01 tép ma túy đựng trong đoạn ống nhựa màu cam, hàn kín hai đầu với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T giấu tép ma túy vào người rồi điều khiển xe mô tô 75B1 - 174.57 về nhà tại khu phố 4, phường Bình Hưng, thành phố P. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T cầm theo tép ma túy đã mua trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô 75B1 - 174.57 lưu thông đến ngã tư giao nhau giữa đường Bà Triệu - Trần Phú, thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố P thì bị Đội CSĐT về tội phạm ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Phú Trinh kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có 01 đoạn ống hút nhựa, màu cam, hàn kín hai đầu, T khai có ma túy bên trong. Lực lượng Công an thu giữ tang vật, đưa T về trụ sở Công an phường Phú Trinh làm việc. Tại đây, T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án:

01 đoạn ống hút nhựa màu cam, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 02 cm x 0,8 cm không nhìn rõ chất bên trong, được niêm phong và ký hiệu M khi giám định.

01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGELA, biển số 75B1 – 174.57.

Tại Bản kết luận giám định số 1363/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: “ Mẫu M có khối lượng 0,1130 gam là Methamphetamine” .

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 110/CT-VKSPT-HS ngày 26/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử: Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ **(12)** mười hai đến **(18)** mười tám tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan; bị cáo không tranh luận và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan thiết: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/10/2022, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Bà Triệu – Trần Phú, thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố P, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1130 gam Methamphetamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng số 110/CT-VKSPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý và luôn nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn ống hút nhựa màu cam đã được cất lấy mẫu và 0,0739 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số

1363, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGELA, biển số 75B1 – 174.57, là tài sản của bà Nguyễn Thị H, nên Cơ quan điều tra đã trả cho bà H là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên C bán ma túy cho T do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **(01)** một năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng được niêm phong đánh số 1363/KLGD-PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 149 ngày 31/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết*).

Về án phí: Áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/8/2023).

Nơi nhận:

- VKSND Tp P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

Trần Quốc Trí

